

VẬN DỤNG SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỔI MỚI GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

✍ NGUYỄN THỊ HIẾU*

Ngày nhận: 06/03/2017

Ngày phản biện: 20/03/2017

Ngày duyệt đăng: 12/04/2017

Tóm tắt: Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về giáo dục luôn có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Hiện nay, trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực cho công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” ở nước ta, tư tưởng đó của Người càng có ý nghĩa thiết thực. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã kế thừa sáng tạo tư tưởng giáo dục của Người để xây dựng các quan điểm đổi mới giáo dục phù hợp thời kỳ mới.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, đổi mới giáo dục đào tạo, vận dụng, Đảng Cộng sản Việt Nam

Applying creatively Ho Chi Minh's thoughts on the Vietnam Communist Party's renovation of education and training in the spirit of the resolution of the 12th Congress

Abstract: In the heritage of Ho Chi Minh thought, the thought of education has always had theoretical and practical significance for the revolutionary cause of Vietnam. At present, in the cause of education and training of human resources for industrialization and modernization of the country carrying out the objective of “a prosperous people, a strong country, an equitable, democratic and civilized society”, His thought is more meaningfully practical. The XII National Congress of the Communist Party has inherited creatively His viewpoint of the education to build the suitable viewpoint of education reform for the new period.

Keywords: Ho Chi Minh Thought, education and training renovation, application, Communist Party of Vietnam.

Giao dục, đào tạo và sử dụng nhân tài luôn được ông cha ta coi là vấn đề đặc biệt quan trọng và không thể thiếu đối với sự tồn vong của dân tộc. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến phát triển sự nghiệp giáo dục của đất nước. Người căn dặn: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là việc rất quan trọng và rất cần thiết”. Người đã có những chỉ dẫn hết sức quý báu về mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp giáo dục... nhằm phát triển một nền giáo dục toàn diện. Những chỉ dẫn đó đã trở thành một trong những tiền đề quan trọng, định hướng, soi đường để Đảng ta xây dựng con đường phát triển cho sự nghiệp giáo dục. Đại hội XII đã kế thừa truyền thống của dân tộc và tinh hoa thế giới, đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề giáo dục để tiếp tục đưa ra những quan điểm mới nhằm đổi mới căn bản

và toàn diện giáo dục, đào tạo của nước ta trong giai đoạn hiện nay.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Một là, giáo dục phải gắn với mục tiêu, nhiệm vụ của đất nước trong từng thời kỳ lịch sử

Xuất phát từ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin về tính lịch sử - cụ thể, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy rằng, quan điểm lý luận, đường lối, nhận thức của Đảng phải gắn liền với thực tiễn chính trị, văn hóa, xã hội đất nước trong mỗi giai đoạn lịch sử nhất định. Do đó, dưới chế độ dân chủ cộng hoà trong Thư gửi các học sinh nhân Ngày khai trường đầu tiên, tháng 9-1945, Người viết: “Ngày nay các em được cái may mắn hơn cha anh là được hấp thụ một nền giáo dục của một nước độc lập, một nền giáo

* Trường Đại học Công đoàn

dục nó sẽ đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em... “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em” [2, tr. 32-33]. Như chúng ta đã biết, cách mạng tháng Tám thành công đã khai sinh ra nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa - một nhà nước dân chủ, của nhân dân và do nhân dân làm chủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh và các cán bộ lãnh đạo đã hiểu rằng, muốn phát triển Nhà nước non trẻ phải phát triển các nguồn lực mà quan trọng là nguồn lực con người. Điều này đòi hỏi phải xây dựng và phát triển một nền giáo dục toàn diện.

Để trả lời cho câu hỏi: học để làm gì? Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại” [3, tr.684]. Tư tưởng của Người vừa là sự khẳng định mục đích của việc học, vừa là khẩu hiệu hành động cho bao lớp người Việt Nam nói chung và các thế hệ học sinh, sinh viên nói riêng.

Trong Bài nói chuyện tại lớp đào tạo hướng dẫn viên các trại hè cấp I, ngày 12-6-1956, Người đã nêu vai trò của giáo dục trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước: “Nhiệm vụ giáo dục rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục. Bây giờ đang xây dựng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa để dẫn đến chủ nghĩa xã hội. Kháng chiến thì cần nhiều cán bộ quân sự. Bây giờ xây dựng kinh tế. Không có cán bộ không làm được. Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế văn hoá” [4, tr.184].

Có thể thấy rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn gắn liền vấn đề giáo dục với các vấn đề kinh tế, chính trị và văn hóa của đất nước. Chính vì vậy, phát triển giáo dục là góp phần thực hiện mục tiêu và nhiệm vụ chung của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, nội dung của giáo dục là giáo dục toàn diện

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục toàn diện khác với giáo dục 편 diện, một chiều. Đó là phải giáo dục mọi mặt thể dục, trí dục, mỹ dục, đức dục và kết hợp các nội dung trên. Người chỉ rõ:

“- Thể dục: Để làm thân thể mạnh khoẻ, đồng thời cần giữ vệ sinh riêng và vệ sinh chung.

- Trí dục: Ôn lại những điều đã học, học thêm những tri thức mới.

- Mỹ dục: Để phân biệt cái gì là đẹp, cái gì là không đẹp.

- Đức dục: Là yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu trọng của công (5 cái yêu).

Các em cần rèn luyện đức tính thành thật và dũng cảm.

Ở trường, thì kính thầy, yêu bạn, đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau.

Ở nhà, thì yêu kính và giúp đỡ cha mẹ.

Ở xã hội thì tùy sức mình mà tham gia những việc có ích lợi chung...” [4, tr.74-75].

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ rõ khi vận dụng nội dung giáo dục phải căn cứ vào từng đối tượng, từng lĩnh vực, và trong những điều kiện lịch sử nhất định. Người căn dặn: “Đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học lý luận và khoa học tiên tiến của các nước bạn, kết hợp với thực tiễn nước ta, để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà. Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế. Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi: Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công. Cách dạy phải nhẹ nhàng và vui vẻ, chớ gò ép thiếu nhi vào khuôn khổ của người lớn. Phải đặc biệt chú ý giữ gìn sức khoẻ của các cháu” [4, tr.181].

Ở đây, Người đã nêu rõ nội dung giáo dục với từng bậc đại học, trung học và tiểu học có mức độ, khung bậc khác nhau. Do đó, phải dựa vào thực tiễn cụ thể để tiến hành giáo dục toàn diện nhằm mang lại hiệu quả cao.

Trong tất cả các nội dung của giáo dục, bên cạnh giáo dục tri thức, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến mặt giáo dục đạo đức. Người chỉ ra rằng, đạo đức đóng vai trò nền tảng cho sự phát triển nhân cách, bên cạnh tài thì đức là một nhân tố quan trọng để tập hợp, động viên lực lượng thực hiện mọi công việc của đất nước, của nhân loại. Người nêu rõ: “Giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản... thì còn làm nổi việc gì?” [3, tr.253].

Người luôn nhấn mạnh việc giáo dục đạo đức cách mạng, giáo dục về lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Đây được coi như hạt nhân để giáo dục và hình thành nhân cách của con người trong chế độ xã hội mới.

Đồng thời, theo Người phải giáo dục thế hệ trẻ dần dần làm chủ kho tàng kiến thức văn hoá của loài người, trau dồi cho mình một vốn hiểu biết về khoa học, kỹ thuật cơ bản, thiết thực, vững chắc, có thể vận dụng vào thực tế và rèn luyện kỹ năng, thói quen lao động thực hành.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một nền giáo dục toàn diện phải là nền giáo dục mang tính nhân dân sâu sắc, nền giáo dục không phải chỉ dành riêng cho một số người hoặc một giai cấp mà cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Nền giáo dục ấy để “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành...” [2, tr. 161].

Ba là, giáo dục phải gắn lý luận với thực tiễn, học phải đi đôi với hành

Người yêu cầu: học phải đi đôi với hành, lý luận phải được liên hệ với thực tiễn. Bởi vì, học mà không hành, lý thuyết mà không áp dụng vào thực tế thì chỉ là học vẹt, lý thuyết chỉ là lý thuyết suông và không có giá trị. Ở đây, Người muốn nhấn mạnh đến cái đích của việc học, của lý luận là để đem vào thực hành trong thực tiễn. Người viết: “Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận... Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chỉ học thuộc lòng, để đem loè thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích. Vì vậy, chúng ta phải gắng học, đồng thời học thì phải hành...” [3, tr.235].

Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương về việc học đi đôi với hành. Trên con đường tìm hướng đi cho dân tộc thoát khỏi cảnh lầm than, áp bức của thực dân và bè lũ bán nước, Người đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tham khảo sự nghiệp cách mạng thế giới và vận dụng sáng tạo vào cách mạng nước ta mang đến những thắng lợi vĩ đại. Có thể thấy, Người học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, cách mạng vô sản là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình, là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để làm. Lý luận phải đi đôi với thực tiễn. Người khẳng định: “Học phải suy nghĩ, phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với hành phải kết hợp với nhau” [5, tr.331].

Trong sự nghiệp giáo dục đào tạo cũng như trong việc huấn luyện cán bộ, đảng viên nói chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều nhắc tới tính thiết thực và hiệu quả. Người chỉ rõ: “Dạy và học cần phải theo nhu cầu của dân tộc, của đất nước, bảo đảm cho học trò

những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế” [4, tr.80-81].

Bốn là, quá trình giáo dục phải theo hướng học tập suốt đời

Thực tiễn luôn vận động, biến đổi. Vì vậy, tri thức của con người cũng phải vận động, biến đổi theo và quá trình giáo dục của mỗi người phải được thực hiện thường xuyên. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Học hỏi là việc phải tiếp tục suốt đời. Suốt đời phải gắn lý luận với công tác thực tế... không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi” [4, tr.215].

Đồng thời, Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở những người làm công tác giáo dục phải nhận thức đúng đắn giáo dục là sự nghiệp của toàn Đảng, các cấp, các ngành và toàn dân, kết quả giáo dục tùy thuộc rất nhiều vào sự tham gia tích cực, sự giúp đỡ thiết thực và sự giác ngộ về trách nhiệm đối với giáo dục của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp và toàn xã hội. Do đó, để đạt được mục tiêu giáo dục, ngoài phương châm giáo dục đã nêu, cần coi trọng sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội. Người chỉ rõ, để có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội cần phát huy dân chủ, xây dựng mối quan hệ đoàn kết giữa thầy với thầy, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau, giữa nhà trường với nhân dân.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục mãi mãi soi đường cho chúng ta trong sự nghiệp đổi mới, là tiền đề cơ sở để Đảng ta hoạch định đường lối, chiến lược trong phát triển giáo dục, đào tạo nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

2. Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới giáo dục đào tạo vào Nghị quyết Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam

Trên cơ sở kế thừa các quan điểm của ông, cha trong lịch sử, tinh hoa văn hóa nhân loại và đặc biệt là kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, đào tạo, Đảng và Nhà nước ta ngày càng nhận thức được sâu sắc hơn vai trò của giáo dục, đào tạo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trước thực tiễn lịch sử của thời đại mới, Đảng và Nhà nước nhận thấy cần phải tiến hành đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, phát triển nguồn nhân lực. Vấn đề này từng bước được khẳng định trong các văn kiện Đảng. Đặc biệt trong Nghị quyết số 29 của Hội nghị Trung ương 8, khóa XI, khẳng định đây không chỉ là quốc sách hàng đầu, là “chìa khóa” mở ra con đường đưa

đất nước phát triển phù hợp tiến trình lịch sử, mà còn là mệnh lệnh của cuộc sống.

Trong Văn kiện Đại hội lần thứ XII (Đại hội diễn ra từ ngày 20 - 28 /1/ 2016), Đảng ta đã chủ trương kế thừa quan điểm chỉ đạo của các nhiệm kỳ Đại hội trước đưa ra đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Đại hội đã nhận định: sau 30 năm tiến hành đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đất nước ta đã thực sự bước vào thời kỳ đổi mới, thời kỳ “đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại” [1, tr. 20]. Giáo dục, đào tạo được coi là một trong những động lực quan trọng góp phần vào sự thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước.

Do đó, đại hội khẳng định: “Giáo dục là quốc sách hàng đầu. Phát triển giáo dục và đào tạo, nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” [1, tr. 20].

Vì sao phải tiến hành đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực? Có một số nguyên nhân sau:

Trước hết, Đảng ta đã chỉ rõ chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo hiện nay còn thấp, nhất là giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. “chất lượng đào tạo chưa tốt, nhiều sinh viên chưa đáp ứng được đòi hỏi của cơ quan tuyển dụng, đặc biệt là về Tiếng Anh, tin học; quy mô khả năng đào tạo của các trường chưa được tính toán kỹ lưỡng. Hệ thống giáo dục và đào tạo thiếu liên thông giữa các trình độ và các phương thức giáo dục, đào tạo. Hiện nay, toàn quốc có hơn 70.000 cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ tốt nghiệp ra trường nhưng không có việc làm hoặc làm không đúng ngành được đào tạo” [6]. Đây là một sự lãng phí rất lớn của giáo dục đào tạo quốc gia.

Hai là, nội dung và phương thức giáo dục hiện nay chưa phù hợp. Giáo dục đào tạo còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành, thiếu liên kết, liên thông giữa các trình độ và giữa các phương thức giáo dục đào tạo. Đào tạo thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động, dẫn đến tình trạng thừa thầy thiếu thợ. Tâm lý “sính” bằng đại học vẫn còn phổ biến trong xã hội và rất ít học sinh có ý định đi học nghề. Chưa chú trọng đúng mức đến việc giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống và kỹ năng làm việc. Phương pháp giáo dục còn lạc hậu, vẫn chủ yếu sử dụng phương pháp truyền

thụ kiến thức một chiều, các khâu tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả còn mắc bệnh thành tích và không phản ánh đúng thực trạng giáo dục.

Ba là, cơ chế, chính sách đầu tư cho giáo dục, đào tạo chưa phù hợp. Cơ sở vật chất còn chưa đồng bộ và lạc hậu, nhất là ở các vùng sâu, vùng xa và vùng đặc biệt khó khăn.

Bốn là, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục còn tồn tại những bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu.

Năm là, xu hướng hội nhập mở cửa, sự tham gia của khoa học công nghệ như một “lực lượng sản xuất trực tiếp” làm biến đổi mọi mặt đời sống và sản xuất của xã hội đặt ra yêu cầu phải có một nguồn lực con người chất lượng cao.

Vì vậy, việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn lực con người là yêu cầu cấp bách. Quan điểm đổi mới giáo dục của Đảng theo tinh thần Đại hội XII được thể hiện ở các nội dung sau:

Thứ nhất, việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực con người, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới đang đặt ra ngày càng cấp thiết

Văn kiện Đại hội chủ trương: “Phát triển giáo dục, đào tạo phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, với tiến bộ khoa học - công nghệ, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động. Phấn đấu trong những năm tới, tạo chuyển biến cơ bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân” [1, tr. 20]. Có thể thấy rằng, nếu trước đây Chủ tịch Hồ Chí Minh viết nhiệm vụ của giáo dục là “xây dựng nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa để dần dần lên chủ nghĩa xã hội” và “ai cũng được học hành” thì hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đã vận dụng rất linh hoạt và sáng tạo tính lịch sử - cụ thể của thời đại mới để đưa ra quan điểm mới về mục tiêu và nhiệm vụ của giáo dục, đào tạo. Đặc biệt là nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo phải gắn với tiến bộ khoa học - công nghệ, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động.

Đảng ta đã xuất phát từ yêu cầu của sự phát triển đất nước, hội nhập quốc tế để đưa ra đường lối đổi mới cho giáo dục đào tạo nói riêng và mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội nói chung. Trong đó, vị trí, vai trò của giáo dục, đào tạo ra nguồn lực lao động là đặc biệt quan trọng.

Thứ hai, đổi mới giáo dục, đào tạo phải tiến hành đổi mới nội dung và phương thức giáo dục cho phù hợp

Về nội dung giáo dục: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh phải giáo dục mọi mặt thể dục, trí dục, mỹ dục, đức dục và kết hợp các nội dung trên với nhau. Đại hội XII nhấn mạnh “Chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; bảo đảm hài hòa đức, trí, thể, mỹ” [1, tr. 20]. Hướng đến mục tiêu: “Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc hiệu quả” [1, tr. 20]. Văn kiện Đại hội XII còn nhấn mạnh đổi mới nội dung cần tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cương lĩnh, đường lối của Đảng.

Về phương pháp giáo dục: Đảng ta chủ trương “học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn... Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực” [1, tr. 20]. Công tác giáo dục vừa phải kết hợp giữa giảng lý thuyết với thực hành, giữa giảng trên lớp với thực tế cuộc sống. Đảng ta cũng nhấn mạnh vấn đề kiểm tra chặt chẽ quy mô, khả năng đào tạo của các trường đại học và vấn đề chất lượng “học” để “hành” của sinh viên. Về vấn đề này, trước đây Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Một người học xong đại học, có thể gọi là có trí thức... Trí thức của y là trí thức học sách, chưa phải là trí thức hoàn toàn. Y muốn thành người trí thức hoàn toàn, thì phải đem cái trí thức đó áp dụng vào thực tế” [3, tr. 235]. Hiện nay, trên cơ sở xác định đúng mục tiêu đổi mới giáo dục, đào tạo, công khai mục tiêu chuẩn “đầu vào”, “đầu ra” của từng bậc học, môn học, chương trình khung các môn học và nội dung của nó theo hướng phát triển mạnh năng lực và phẩm chất người học; thực hiện tốt phương châm mới: dạy người, dạy chữ và dạy nghề (trước đây là dạy chữ, dạy người, dạy nghề). Chuyển biến tâm lý “sính” bằng đại học bằng cách tuyên truyền mở rộng các hình thức hướng nghiệp cho học sinh.

Đồng thời, đổi mới giáo dục phải tiến hành đổi mới đội ngũ nhà giáo. Hiện nay, trong giáo dục, đào tạo, quá trình dạy và học được xác định là trung tâm, ở đó có sự tương tác giữa hai quá trình dạy của thầy và học, lĩnh hội tri thức của học sinh, sinh viên

với phương châm “lấy người học làm trung tâm”. Tuy nhiên, chất lượng của người học như thế nào, kết quả của người học ra sao phụ thuộc rất lớn vào việc định hướng, giảng dạy của người thầy. Do đó, đòi hỏi đội ngũ nhà giáo phải cố gắng hết mình cho sự nghiệp giáo dục, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp với nền giáo dục thời đại; sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý trong giáo dục đúng vị trí và vai trò của họ.

Cùng với đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục, cần đổi mới công tác biên soạn sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy học theo hướng đa dạng hóa, cập nhật tri thức mới, đáp ứng yêu cầu của từng bậc học, các chương trình giáo dục, đào tạo và nhu cầu học tập suốt đời của từng đối tượng.

Thứ ba, đổi mới giáo dục phải gắn liền với công tác nghiên cứu khoa học.

Theo quan điểm của Đảng, bên cạnh việc khẳng định “giáo dục là quốc sách hàng đầu”, Đảng ta còn khẳng định: “Phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ, làm cho khoa học công nghệ thực sự là quốc sách hàng đầu” [1, tr. 119-120]. Đảng ta đã chủ trương đưa giáo dục và khoa học gắn kết mật thiết với nhau. Dùng khoa học để thực hành giáo dục và đưa kết quả giáo dục vào cuộc sống. Ở nước ta hiện nay, rất cần hình thành các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ để tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được tiếp cận với lối tư duy và vận dụng sáng tạo trong khoa học. Đây cũng là một trong những con đường đưa lại năng suất và hiệu quả rất to lớn trong giáo dục.

Thứ tư, đổi mới giáo dục cần gắn kết chặt chẽ giữa các trường đại học với doanh nghiệp, thị trường lao động, với các cơ quan tuyển dụng lao động

Văn kiện Đại hội XII xác định “yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động”. Việc phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao được coi là “đột phá chiến lược” vừa mang tính cơ bản, lâu dài, vừa bức thiết đòi hỏi sự nghiệp giáo dục, đào tạo nước ta phải có sự đổi mới căn bản, toàn diện. Trong xu hướng mới của thời đại, các trường đại học đã rất linh hoạt trong việc tổ chức các hội chợ việc làm cho học sinh, sinh viên, giúp cho học sinh, sinh viên được trực tiếp gặp gỡ, tiếp xúc với các cơ quan tuyển dụng và nắm bắt được nhu cầu của nền sản xuất hiện đại. Qua những hình thức này đã bộc lộ rất rõ trạng thái của trình độ lao động, giữa việc lĩnh hội tri thức trên các giảng đường đại học với thực tiễn của

(Xem tiếp trang 16)

soát, bổ sung, ban hành mới nhằm bảo đảm lợi ích cơ bản cũng như lợi ích cụ thể, chính đáng của GCCN. Trong đó, cơ bản, lâu dài là cân bằng kinh tế tự chủ với quyền làm chủ của GCCN và nhân dân lao động nước ta, phát triển kinh tế đi đôi với tiến bộ xã hội và công bằng xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa. Không để cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước thành tư nhân hóa. Tiền lương phải bảo đảm tái sản xuất sức lao động, lương tối thiểu phải bảo đảm mức sống tối thiểu cùng với việc chăm lo nhà ở, cơ sở nuôi dạy con, điều kiện lao động và đời sống văn hóa của công nhân, nhất là tại các khu công nghiệp. Kinh tế chưa phát triển, mức hưởng thụ của người dân còn thấp càng phải công bằng trong phân phối.

Ba là, tăng cường xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong công nhân và đào tạo cán bộ Đảng, Nhà nước xuất thân từ công nhân và trưởng thành trong phong trào công nhân

Đây là vấn đề đã và đang được Đảng rất quan tâm và đốc thúc thực hiện. Nhưng nếu không có sự ràng buộc về chỉ tiêu (tỷ lệ đảng viên là công nhân, độ phủ kín tổ chức cơ sở đảng) và biện pháp cụ thể, khả thi đối với từng địa phương, cơ sở cụ thể thì khó trở thành hiện thực. Cần thiết thì nên biệt phái lực lượng cán bộ đảng xâm nhập doanh nghiệp

để làm việc này. Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh vừa là bảo đảm căn bản cho việc thực hiện vai trò, chức năng công đoàn, vừa là điều kiện cần thiết cho việc xây dựng tổ chức đảng, tạo nguồn phát triển Đảng.

Cần quy định thành văn tỷ lệ công, nông trong cơ cấu tổ chức từng cấp ủy Đảng và cơ quan nhà nước, coi việc tạo nguồn cán bộ xuất thân từ công nhân là bắt buộc đối với từng cấp, từng ngành. Nên mô hình hóa đặc trưng bản chất GCCN của Đảng làm định hướng cho việc xây dựng Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, GCCN một lòng đi theo Đảng là bảo đảm vững chắc và là thuận lợi cơ bản cho việc tăng cường mối quan hệ Đảng với GCCN trong giai đoạn hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, XI, XII của Đảng Cộng sản Việt Nam.
2. Nghị quyết 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước”.
3. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

VẬN DỤNG SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG...

(Tiếp theo trang 21)

sản xuất xã hội. Đồng thời, nó giúp cho nguồn lao động của nước ta không ngừng được nâng cao về trình độ, chuyên môn.

Có thể thấy rằng, quan điểm đổi mới giáo dục của Đại hội XII của Đảng ta đã phản ánh đúng yêu cầu thực tiễn của công tác giáo dục đào tạo của đất nước, không những nhằm khắc phục những hạn chế về trình độ văn hóa, xã hội, những tồn tại yếu kém của thực trạng giáo dục, đào tạo của đất nước mà còn tạo ra cơ sở, động lực cho việc đổi mới đất nước. Nó khẳng định rõ, mọi chiến lược phát triển đất nước nói chung, phát triển kinh tế - xã hội nói riêng sẽ không thể thành công nếu không thực hiện tốt chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo. Do vậy, rất cần thiết quán triệt quan điểm đổi mới giáo dục theo tinh thần nghị quyết Đại hội XII của Đảng ta nhằm định hướng đúng đắn việc phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của

công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tất cả những quan điểm trên đây của Đại hội XII là sự kế thừa truyền thống dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại và tiêu biểu là sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục. Nó sẽ trở thành chiếc “chìa khóa vàng”, là một trong những định hướng góp phần cho toàn Đảng, toàn dân ta thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh”. □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội XII của Đảng, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (2000), Toàn tập, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2000), Toàn tập, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2000), Toàn tập, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2000), Toàn tập, t.11, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. vnexpress.net/pham-vu-luan/tag-26256-1htm